TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:128//2017/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 26 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 136/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh N – Sinh năm 1984.
Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện H1, thành phố Đ.
- Bị đơn: Ông Nguyễn Vĩnh Kỳ P – Sinh năm 1980.
Địa chỉ: Tổ 07, phường H3, quận L, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*:* Bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Vĩnh Kỳ P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Vĩnh Kỳ P .

2.2. Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị

Thanh N và ông Nguyễn Vĩnh Kỳ P về việc nuôi con chung như sau: Bà N trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Vĩnh Kỳ A – Sinh ngày 03.02.2010 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi. Ông Nguyễn Vĩnh Kỳ P không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Vĩnh Kỳ P xác định không có tài sản chung.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Vĩnh Kỳ P xác định không có nợ chung.

3. Án phí HNGĐ-ST 150.000 đồng bà Nguyễn Thị Thanh N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà bà Nga đã nộp theo biên lai thu số 0006969 ngày 09.5.2017 tại chi cục Thi hành án dân sự quận L, thành phố Đ. Trả lại cho bà N số tiền chênh lệch 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đạm